

Bản án số: 97/2018/HSST
Ngày: 27/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H. XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân Quận TX.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* - Bà Nguyễn Thị Lan Anh

- *Các hội thẩm nhân dân:* - Ông Đỗ Quang Linh

- Bà Nguyễn Thị Hồng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phan Lạc Mạnh - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận TX..

- *Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Quận TX. tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Xuân Minh Hà - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân Quận TX. xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Mạnh Đ.**; Sinh năm: 1993; HKTT và cư trú tại: AN., TH., T.p PL., Hà Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: **Cao Xuân N.**; Con bà: **Lê Thị L.**; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản: 07 ngày 21/11/2016 do Công an quận TX. lập; Tạm giữ, Tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông **Cao Xuân N.**; Sinh năm 1957; HKTT và cư trú tại: AN., TH., T.p PL., Hà Nam (là bố đẻ của bị cáo Cao Mạnh Đ.). (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Lê Thị Th.** - Luật sư đoàn Luật sư T.p Hà Nội (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Phan Văn T.**; sinh năm 1986 (có mặt).

HKTT và cư trú tại: TV., TH., Hà Tĩnh

+ Anh **Nguyễn Xuân U.**; sinh năm 1993 (vắng mặt).

HKTT và cư trú tại: ĐN., TH., PL., Hà Nam

+ Anh **Phan Thanh Th.**; sinh năm 1980 (có mặt).

HKTT và cư trú tại: Thôn L., Đ.Đ, ĐT., Hà Tĩnh.

+ Anh **Nguyễn Văn H.**; sinh năm 1986 (có mặt).

HKTT và cư trú tại: Sơn D., HS., Hà Tĩnh

+ Anh **Nguyễn Xuân H.**; sinh năm 1992 (vắng mặt).

HKTT và cư trú tại: Nhuận T., LS., H. Bình

+ Anh **Phan Thành Q.**; sinh năm 1991 (có mặt).

HKTT và cư trú tại: Hương D., HS., Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát Quận TX. truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/10/2015, Cao Mạnh Đ., Nguyễn Xuân U., Nguyễn Xuân H. và Trần Mạnh H. (sinh năm 1998, HKTT: Châu S., Duy T., Hà Nam); Nguyễn Thành Đ. (sinh năm : 1993, HKTT: thôn LX., Châu S., Duy T., Hà Nam); Chu Thị Thanh K. (sinh năm : 1993, HKTT: ĐN., TH., PL., Hà Nam) hát Karaoke tại phòng 402 cửa hàng Karaoke X9 tại địa chỉ: Số 59 VTP., Khuong Tr., TX., Hà Nội. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày thì Đ., U., H., H., Đ., K. hát xong, ra về gặp Phan Thanh Th., Nguyễn Văn H., Phan Văn T. và Phan Thanh Qu. (sinh năm: 1987, HKTT: Tổ 11 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội); Phan Thành Q. (sinh năm: 1991, HKTT: Thôn 7, Hương D., HS., Hà Tĩnh); Nguyễn Xuân D. (sinh năm: 1985, HKTT: Thôn 1, BL., Lộc H., Hà Tĩnh); Dương Thị B. (sinh năm: 1990, HKTT: TĐ., TP HT., Hà Tĩnh); Lê Thị H. (sinh năm: 1994, HKTT: KT., KA., Hà Tĩnh); Phạm Thị Hu. (sinh năm: 1992, HKTT: Thường N., Can L., Hà Tĩnh) cũng từ phòng hát 301 quán Karaoke X9 ra về. Trong quá trình thanh toán tiền hát và đi ra phía ngoài cửa quán Karaoke, Th. có va chạm vào người H., sau đó hai bên xảy ra to tiếng, chửi bới nhau. H. lao vào dùng chân tay đấm, đá, đánh nhau với Th. trên vỉa hè trước cửa quán Karaoke X9. Thấy vậy, H. và T. lao vào can ngăn, ngay lúc này Đ. từ phía sau H. tay phải cầm chiếc mũ bảo hiểm lao vào đánh nhau với Th., T., H.. U. đang đứng gần đó chửi: “Thích đánh bọn tao không? Đánh chết mẹ mấy thằng Thanh Hóa đi” đồng thời định xông vào đánh nhau với nhóm T., H., Th. thì bị Đ. lao vào giữ tay U. không cho đánh nhau. U. giằng tay Đ. ra và chạy về phía cây đang trồng trước cửa quán Karaoke và dùng tay phải rút 01 cây gậy tre (dùng chống đỡ cây, đã chẻ làm đôi) dài khoảng 1,2 m và dùng cây gậy này lao vào đánh nhau với T., H., Th..

Quá trình đánh nhau, H. bị H. và Đ. dồn đánh ngã xuống vỉa hè. U. dùng cây gậy này vụt 01 nhát về phía các bị can T., H., Th. thì bị một người trong nhóm T., H., Th. (U. không rõ là ai) dùng tay đỡ được làm cây gậy bị gãy đôi. Một phần cây gậy rơi xuống đường, một phần cây gậy U. cầm trên tay bị một người trong nhóm T., H., Th. giật được đuổi đánh lại H., U., Đ..

Thấy các đối tượng đánh nhau, anh Bùi Văn Tr. (sinh năm: 1992, HKTT: Hôi N., Kim S., Ninh Bình) là quản lý quán Karaoke X9 đóng sập cánh cửa quán lại và đi ra ngoài khu vực đánh nhau và hô lên “*Công an đến*”. Lúc này, Th. nhặt được một chiếc gậy sắt tiết diện vuông dài khoảng 50 cm trên vỉa hè khu vực trước cửa quán Karaoke X9 rồi đuổi đánh nhau với H. và Đ.. H. và Đ. bỏ chạy về hướng Ngã Tư Sở nên Th. không đuổi được. Lúc này, U. bị một người trong nhóm H., T., Th. (U. không rõ là ai) cầm gậy đuổi đánh vào tay, vào người U.. U. bỏ chạy lên vỉa hè phố VTP. (hướng về Ngã Tư Sở) khoảng 100-200m nên thanh niên kia không đuổi được. Trong quá trình đánh nhau, Cao Mạnh Đ. rút từ cột chống cây trước cửa nhà số 61, VTP. một cây gậy tre dài khoảng 1,5m vụt vào người của T.. T. giơ chân phải lên đỡ làm cây gậy này bị gãy Đ.i. T. lao vào giật phần cây gậy còn lại trong tay Đ.Đ thời đuổi đánh lại Đ.. Đ. bỏ chạy xuống lòng đường VTP. về phía Ngã Tư Sở. Trong thời gian này, H. cũng nhặt được một đoạn gậy tre dài khoảng 60cm (phần gậy chống đỡ cây các đối tượng sử dụng đánh nhau bị gãy ra, rơi xuống vỉa hè) đuổi đánh lại nhóm Đ., U., H.. Đ. bỏ chạy đến trước cửa nhà số 57 VTP. thì bị Th. (lúc này vừa đuổi đánh H., Đ. nhưng không đuổi được nên đứng tại đây) dùng cây gậy sắt nhặt được từ trước vụt về phía Đ.. Đồng thời lúc này T. cầm gậy cũng đuổi kịp Đ.. T. dùng gậy (nêu trên) đập một cái vào đầu bên trái của Đ. làm Đ. bị choáng ngã nằm ra đường (đầu Đ. hướng về Ngã Tư Sở, chân hướng về cầu Khương Đ.). Ngay khi Đ. ngã xuống đường, H. cũng vừa chạy đến chỗ Đ. đang nằm và dùng gậy đập một cái vào người Đ. (H. không nhớ rõ đánh Đ. vào vị trí nào) và đá 01 cái vào người Đ.. Thấy Đ. nằm im không có phản ứng gì, đồng thời lúc này H. cũng chạy lại xin lỗi thì hai nhóm không đuổi đánh nhau nữa. T., H., Th. vút bỏ gậy xuống đường rồi quay về cửa hàng Karaoke và lấy xe bỏ đi. Trên đường quay lại quán, H. có nhặt 01 đế sắt một đầu gắn bê tông (loại đế chân ô) mang về trước cửa hàng tại quán Karaoke X9 la hét sau đó bỏ đi. Riêng Cao Mạnh Đ. được H., Đ. cùng các bạn của Đ. đưa vào bệnh viện Đại học Y - T.p Hà Nội cấp cứu.

Sau khi được đưa vào bệnh viện Đại học Y Hà Nội cấp cứu, tình trạng sức khỏe của Cao Mạnh Đ. nguy kịch, không thể trình báo tại cơ quan điều tra nên ngày 12/10/2015, ông Cao Xuân N. - bố đẻ của Cao Mạnh Đ. đến Công an phường Khương Tr. trình báo và đề nghị cơ quan Công an quận TX. điều tra, làm rõ, xử lý các đối tượng gây thương tích cho Đ. trước pháp luật. Cùng ngày, UBND phường Khương Tr., quận

TX. đã có công văn số 361/CV-UBND đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận TX. điều tra, xử lý các đối tượng tham gia đánh nhau về hành vi gây rối trật tự công cộng và cố ý gây thương tích theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/10/2015, Nguyễn Văn H. có đến Cơ quan CSĐT Công an quận TX. đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, “Cố ý gây thương tích” của mình và đồng bọn.

Cơ quan công an thu giữ gồm: 02 (hai) phiếu thanh toán tiền hát phòng 301, 402 ngày 11/10/2015.

Tại cơ quan điều tra Phan Văn T., Nguyễn Văn H., Phan Thanh Th., Nguyễn Xuân U., Nguyễn Xuân H. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản trích sao bệnh án do Bệnh viện Đại học Y Hà Nội và Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng xác định Cao Mạnh Đ. bị chấn thương sọ não, tụ não dưới màng cứng cấp tính trái. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận TX. đã nhiều lần yêu cầu Đ. và gia đình cho Đ. đi giám định thương tích. Tuy nhiên, ngày 09/3/2016, ông Cao Xuân N. (bố đẻ của bị can Đ., đồng thời được Đ. ủy quyền) gửi đơn đến cơ quan cảnh sát điều tra công an quận TX. xin tự nguyện rút đơn với nội dung: Gia đình ông đã tự thỏa thuận với các bị can H., T., Th. về việc bồi thường thương tích cho Đ., tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình sau này và từ chối giám định tỷ lệ thương tật của Đ., đề nghị cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự các bị can T., H., Th. và những người có liên quan đến vụ án trên về việc gây thương tích cho Đ..

Đối với vật chứng là thanh các cây tre, gậy sắt các đối tượng sử dụng để đánh nhau, các đối tượng vứt lại trên phố VTP., Cơ quan CSĐT Công an quận TX. đã tiến hành truy tìm nhưng đã bị thất lạc nên không thu lại được.

Đối với Trần Mạnh H., Nguyễn Thành Đ., Chu Thị Thanh K., Phan Thanh Qu., Phan Thành Q., Nguyễn Xuân D., Phan Thị Hu., Lê Thị H., Dương Thị B. là những người đi cùng không tham gia vụ đánh nhau và gây rối trật tự công cộng nên cơ quan điều tra không có hình thức xử lý gì.

Đối với bị can Cao Mạnh Đ., Đ. khai không nhớ vụ việc và có dấu hiệu không bình thường về T. lý nên cơ quan CSĐT Công an quận TX. ra Quyết định Trưng cầu giám định Pháp y T. thần đối với bị can Cao Mạnh Đ.. Ngày 19/12/2016 tại cơ quan CSĐT Công an quận TX. ra quyết định tách hồ sơ, tài liệu liên quan đến Cao Mạnh Đ. và Tạm đình chỉ điều tra đối với Cao Mạnh Đ. chờ kết quả giám định pháp y về T. thần của Viện Pháp y T. thần trung ương.

Tại bản kết luận giám định pháp y T. thần số 402/KLGD ngày 14/11/2017 của Viện pháp y T. thần trung ương kết luận:

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Cao Mạnh Đ. không bị bệnh T. thần. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

Tại thời điểm giám định bị can Cao Mạnh Đ. bị bệnh Hội chứng sau chấn động não (mức độ suy nhược chấn thương). Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F07.2. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại cơ quan điều tra, Cao Mạnh Đ. khai nhận: Chiều ngày 11/10/2015, Nguyễn Xuân U'. và Nguyễn Thành Đ. là bạn học trước đây của Đ. rủ Đ. lên Hà Nội chơi. Khi Đ. lên tới bến xe Giáp Bát thì có Đ. ra đón về nhà trọ của Đ. (Đ. không nhớ rõ địa chỉ). Sau đó, U'. đến đón Đ. về nhà trọ của U'. ăn cơm. Sự việc xảy ra sau đó, Đ. đi đâu với ai, làm gì, xô xát với ai, bị thương tích ra sao Đ. không rõ. nhưng căn cứ vào lời khai của các đối tượng T., H., Th., U', H. thể hiện tại các bút lục 99, 100, 105, 106, 109, 110, 116, 117, 124, 125 phù hợp với lời khai của các nhân chứng thể hiện ở bút lục từ số 126 đến 160 phù hợp với lời khai của các đối tượng đã đủ cơ sở kết luận Cao Mạnh Đ. có hành vi gây rối trật tự công cộng vào ngày 11/10/2015 tại trước cửa quán Karaoke X9, số 59 VTP., Khương Tr., TX., Hà Nội.

- Ngày 29/3/2017, Tòa án nhân dân quận TX. đã xét xử các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” với mức hình phạt như sau:

+ Phan Văn T.: 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án;

+ Phan Thanh Th.: 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án;

+ Nguyễn Văn H.: 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án;

+ Nguyễn Xuân H.: 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án;

+ Nguyễn Xuân U': 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án;

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 17/3/2018 Viện Kiểm sát nhân dân Quận TX. đã truy tố Cao Mạnh Đ. phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự 1999.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách từ 20-24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Đại diện Viện kiểm sát áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Sau khi nghe lời bào chữa của luật sư, đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận TX., Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận TX., Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng, người đại diện và Luật sư ... không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo, người đại diện và Luật sư không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng. Qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận: Chiều ngày 11/10/2015, Nguyễn Xuân U'. và Nguyễn Thành Đ. là bạn học trước đây của Đ. rủ Đ. lên Hà Nội chơi. Khi Đ. lên tới bến xe Giáp Bát thì có Đ. ra đón về nhà trọ của Đ. (không nhớ rõ địa chỉ). Sau đó, U'. đến đón Đ. về nhà trọ của U'. ăn cơm. Sự việc xảy ra sau đó, Đ. đi đâu với ai, làm gì, xô xát với ai, bị thương tích ra sao Đ. không rõ. nhưng căn cứ vào lời khai của các đối tượng T., H., Th., U', H. thể hiện tại các bút lục 99, 100, 105, 106, 109, 110, 116, 117, 124, 125 phù hợp với lời khai của các nhân chứng thể hiện ở bút lục từ số 126 đến 160; lời khai của những người làm chứng, lời trình bày của ông Cao Xuân N.; Kết luận giám định Pháp y T. thần số 402/KLGD ngày 14/11/2017 của Viện Pháp y T. thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Cao Mạnh Đ. không bị bệnh T. thần. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; phù hợp với lời khai của các đối tượng đã đủ cơ sở kết luận Cao Mạnh Đ. có hành vi gây rối trật tự

công cộng vào ngày 11/10/2015 tại trước cửa quán Karaoke X9, số 59 VTP., Khương Tr., TX., Hà Nội. Hành vi của Cao Mạnh Đ. đã đủ yếu tố cấu thành phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự 1999.

Hành vi tụ tập đánh nhau, gây rối nơi công cộng của bị cáo đã là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn nơi công cộng, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và mất trật tự trị an cho xã hội. Ngày 12/10/2015 Ủy ban nhân dân phường Khương Tr. , quận TX., Hà Nội đã có công văn 361 gửi công an quận TX., đề nghị xử lý nghiêm minh hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo công cộng.

Đây là vụ án có đồng phạm, tại bản án số 40/2017/HSST ngày 23/9/2017 của Tòa án nhân dân quận TX. đã xử phạt các bị cáo:

- Phan Văn T.: 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án;

- Phan Thanh Th.: 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án;

- Nguyễn Văn H.: 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án;

- Nguyễn Xuân H.: 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án;

- Nguyễn Xuân U.: 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án;

Trong vụ án này Đ. tham gia với vai trò tích cực nên cũng phải có mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất mức độ của hành vi mới đủ tác dụng giáo dục răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo chưa có tiền án tiền sự, mặc dù bị cáo không thể khai báo do bị hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng đã xác nhận toàn bộ lời khai của người làm chứng, người đại diện hợp pháp... thể hiện bị cáo có thái độ thành khẩn ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình phạm tội Đ. bị các đối tượng khác gây thương tích theo Kết luận giám định pháp y T. thần số 402/KLGĐ ngày 14/11/2017 của Viện Pháp y T. thần Trung ương kết luận tại thời điểm giám định bị can Cao Mạnh Đ. bị bệnh Hội chứng sau chấn động não (mức độ suy nhược chấn thương). Theo phân loại bệnh quốc

tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F07.2. Bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội nhưng thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Áp dụng: Điều 106; 135; 331; 333; 336 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Cao Mạnh Đ.** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Bị cáo **Cao Mạnh Đ.** 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã TH., T.p PL., Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND Q. TX.;
- Công an Q. TX.;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS Q. TX.;
- Sở tư pháp T.p Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ + Vp.

Nguyễn Thị Lan Anh